

Số: 37 /KH-UBND

Cà Mau, ngày 10 tháng 02 năm 2025

KẾ HOẠCH
Thực hiện Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân”
trên địa bàn tỉnh Cà Mau năm 2025

Thực hiện Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân” giai đoạn 2023 - 2030 (Đề án 977), Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án 977 trên địa bàn tỉnh Cà Mau năm 2025, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời, hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp của Đề án 977 theo quy định tại Quyết định số 977/QĐ-TTg ngày 11/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ; Kế hoạch số 176/KH-UBND ngày 19/9/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Đề án 977 trên địa bàn tỉnh Cà Mau, từ năm 2023 - 2030 và các văn bản khác có liên quan về tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân, góp phần xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới.

Kịp thời rà soát, đề xuất chính sách, thể chế liên quan đến tiếp cận pháp luật của người dân bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, khả thi, phù hợp; nâng cao nhận thức, trách nhiệm và thói quen tìm hiểu, sử dụng và tuân theo pháp luật của người dân, đặc biệt là đối tượng đặc thù, trẻ em, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo.

Bảo đảm các điều kiện để thực hiện có hiệu quả chức năng, nhiệm vụ được giao đáp ứng yêu cầu thực tiễn, tạo thuận lợi cho người dân tiếp cận pháp luật.

Nâng cao năng lực giám sát, phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận trong hỗ trợ người dân tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật. Các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội và các tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp được nâng cao năng lực, phát huy trách nhiệm xã hội trong việc hỗ trợ thông tin pháp luật, tư vấn pháp luật cho người dân.

2. Yêu cầu

Các hoạt động triển khai thực hiện Đề án 977 phải đảm bảo đồng bộ, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với đối tượng, địa bàn, tình hình thực tế của cơ quan, đơn vị, địa phương; kết hợp, lồng ghép các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện Đề án 977 trong các chương trình, đề án khác có tính chất tương đồng đang được triển khai thực hiện tại cơ quan, đơn vị, địa phương, nhằm đảm bảo tính đồng bộ, tiết kiệm và phát huy hiệu quả cao nhất.

Tăng cường công tác phối hợp chặt chẽ giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương, các tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp để thực hiện hỗ trợ, tạo điều kiện cho người dân tiếp cận pháp luật, nhất là đối tượng thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo, phụ nữ, trẻ em, vùng sâu, vùng dân tộc thiểu số.

II. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Tổ chức triển khai, phổ biến về mục tiêu, ý nghĩa của Đề án 977

Tăng cường tổ chức quán triệt, phổ biến, truyền thông về ý nghĩa, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp thực hiện Đề án 977 bằng các hình thức phù hợp đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân theo ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý.

2. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm, hình thành thói quen tìm hiểu, sử dụng và tuân theo pháp luật của người dân

Quán triệt, thông tin, tuyên truyền, phổ biến thường xuyên, liên tục bằng các hình thức phù hợp về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã hội; sự cần thiết của việc chủ động nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật của người dân.

Cung cấp, hướng dẫn kiến thức, kỹ năng tìm hiểu, khai thác pháp luật bằng nhiều hình thức, như tổ chức tập huấn bồi dưỡng kiến thức pháp luật; xây dựng tờ rơi, tờ gấp, câu chuyện pháp luật, tình huống pháp luật và các tài liệu phổ biến, giáo dục pháp luật khác. Triển khai, truyền tải văn bản pháp luật mới, trong đó chú trọng ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số, lồng ghép trong sinh hoạt cộng đồng dân cư cơ sở, trên phương tiện thông tin đại chúng, Cổng thông tin điện tử, Trang thông tin phổ biến, giáo dục pháp luật tỉnh, Trang thông tin điện tử các sở, ngành, địa phương, hệ thống truyền thanh ở cơ sở, mô hình Zalo PBGDPL, tổ công nghệ số cộng đồng và lồng ghép trong sinh hoạt cộng đồng dân cư.

Kịp thời xây dựng, ban hành thông cáo báo chí văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành và đăng tải tuyên truyền, phổ biến, công khai theo quy định.

Thông tin, truyền thông về ý nghĩa, tầm quan trọng của pháp luật đối với đời sống xã hội; sự cần thiết của việc chủ động nghiên cứu, tìm hiểu pháp luật; các lĩnh vực pháp luật liên quan đến quyền, lợi ích của người dân; nâng cao nhận thức của người dân về ý thức chấp hành, tuân thủ pháp luật; vai trò của công tác trợ giúp pháp lý và quyền được trợ giúp pháp lý; mục đích, ý nghĩa, nội dung, kết quả thực hiện Đề án 977 trên các chuyên mục, kênh phát thanh, kênh truyền hình của báo, đài và cơ quan thông tin, báo chí.

Củng cố, nâng cao hiệu quả đường dây nóng và các kênh tiếp nhận, trả lời kiến nghị, phản ánh, giải đáp, tư vấn, hỗ trợ các vấn đề liên quan đến việc bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của người dân.

Nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật của các đối tượng đặc thù, trẻ em, người thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo; kiện toàn đội ngũ nhân lực có kiến thức pháp luật, kỹ năng hỗ trợ thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn, trợ giúp pháp lý; xây dựng, triển khai các chương trình phổ biến, giáo dục pháp luật, tư vấn, trợ giúp pháp lý phù hợp với từng đối tượng. Nghiên cứu, triển khai các giải pháp mới nhằm nâng cao khả năng tiếp cận pháp luật, hỗ trợ thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật phù hợp với từng đối tượng.

Tổ chức bình chọn, tôn vinh, khen thưởng công dân gương mẫu, người tốt, việc tốt trong xây dựng, bảo vệ, thực hiện pháp luật; thu hút, biểu dương các sáng kiến hữu ích trong hỗ trợ tiếp cận pháp luật và nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân theo quy định.

3. Nâng cao năng lực, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương

Các cơ quan, đơn vị, địa phương tăng cường hỗ trợ người dân tiếp cận các thông tin pháp luật và thực hiện quyền, bảo vệ lợi ích hợp pháp trong quá trình tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phản ánh, kiến nghị, nhất là trách nhiệm giải trình và công khai, minh bạch các nội dung trả lời phản ánh, kiến nghị của người dân; tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính; trao đổi, đối thoại trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý.

Củng cố, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực của các cơ quan, tổ chức trong bảo đảm, hỗ trợ việc tiếp cận pháp luật, đặc biệt trong hoạt động giải quyết các công việc liên quan trực tiếp đến người dân, trọng tâm là xây dựng, triển khai chương trình bồi dưỡng, tập huấn theo định kỳ và tổ chức hội thảo, tọa đàm, cuộc thi chuyên môn nghiệp vụ, chú trọng đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật người dân tộc thiểu số, người có uy tín tại cộng đồng.

Thực hiện đầy đủ trách nhiệm cung cấp thông tin và tăng cường hiệu quả cung cấp thông tin theo yêu cầu; thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp về công tác trợ giúp pháp lý cho người dân; xây dựng cơ chế thu hút luật sư, luật gia, người có kiến thức pháp luật, người có uy tín tham gia hòa giải ở cơ sở; xây dựng, nhân rộng mô hình điển hình về hòa giải ở cơ sở.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm, thi đua, khen thưởng trong việc thi hành pháp luật liên quan đến quyền con người, quyền công dân và trách nhiệm, nghĩa vụ của cơ quan, tổ chức trong các hoạt động liên quan đến tiếp cận pháp luật của người dân.

4. Phát huy vai trò của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức thành viên của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp trong việc hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật

Mở rộng mạng lưới các cơ quan, tổ chức hỗ trợ thông tin pháp luật, tư vấn pháp luật, trong đó tập trung nâng cao chất lượng đội ngũ luật sư, tư vấn viên pháp luật; tăng cường phối hợp với các cơ quan nhà nước trong hỗ trợ, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người dân.

Tăng cường giám sát, phản biện xã hội trong thực hiện pháp luật về quyền con người, quyền công dân và trách nhiệm giải trình của các cơ quan, tổ chức trong bảo đảm, hỗ trợ người dân tiếp cận pháp luật.

Thường xuyên tuyên truyền, vận động người dân và thành viên của tổ chức mình tự giác, chủ động tìm hiểu, chấp hành pháp luật; tư vấn pháp luật miễn phí, hỗ trợ người dân giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc về pháp luật; xây dựng, triển khai các sáng kiến, mô hình hiệu quả trong hỗ trợ tiếp cận pháp luật và nâng cao năng lực tiếp cận pháp luật của người dân.

Củng cố, nâng cao năng lực cho đội ngũ những người làm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, người được mời tham gia phổ biến, giáo dục pháp luật của Mặt trận Tổ quốc tỉnh và các tổ chức thành viên của Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Cà Mau xây dựng, ban hành kế hoạch hoặc lồng ghép nội dung triển khai thực hiện Đề án 977 năm 2025 trong các kế hoạch công tác của ngành, đơn vị và tổ chức thực hiện, đảm bảo thực chất, tiết kiệm, hiệu quả, tăng cường khả năng tiếp cận pháp luật người dân theo ngành, lĩnh vực, địa bàn quản lý. Bố trí kinh phí triển khai thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện định kỳ 06 tháng (trước ngày 16/6/2025) và năm (trước ngày 18/11/2025), gửi về Sở Tư pháp để tổng hợp.

2. Giao Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện, đôn đốc, hướng dẫn, theo dõi và tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này. Thường xuyên kiểm tra, khảo sát, đánh giá thực trạng hiểu biết, kỹ năng và nhu cầu tìm hiểu pháp luật của người dân; sơ kết, tổng kết, báo cáo, đề xuất khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình triển khai thực hiện Kế hoạch này và các văn bản khác có liên quan theo quy định.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, các tổ chức thành viên của Mặt trận, tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức chính trị - xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức hành nghề trong lĩnh vực hỗ trợ tư pháp chủ động phối hợp với Sở Tư pháp và các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo, triển khai thực hiện tăng cường năng lực tiếp cận pháp luật của người dân trên địa bàn tỉnh, đảm bảo kịp thời, hiệu quả.

4. Kinh phí thực hiện Kế hoạch này do ngân sách nhà nước bảo đảm theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước; các nguồn đóng góp, tài trợ hợp pháp khác (nếu có). Khuyến khích nguồn kinh phí huy động từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; tăng cường sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt và các nguồn kinh phí hợp pháp khác để thực hiện nhiệm vụ.

Trong quá trình thực hiện, nếu có phát sinh khó khăn, vướng mắc, đề nghị các cơ quan, tổ chức, cá nhân kịp thời phản ánh, kiến nghị bằng văn bản gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) để xem xét, hướng dẫn, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Cục PBGDPL, Bộ Tư pháp;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- BTT UBMTTQVN tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố Cà Mau;
- Công Thông tin điện tử;
- NC (MĐ10);
- Lưu: VT, Ktr24/02.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Minh Luân